

62-UỐNG NƯỚC CÓ TRÙNG^{>47}

A. DUYÊN KHỎI

Một thời, Đức Thế Tôn ở tại vườn Cấp-cô-độc, rừng cây Kỳ-đà, nước Xá-vệ. Bấy giờ, nhóm sáu Tỳ-kheo lấy nước có tạp trùng dùng uống. Các cư sĩ thấy, đều cơ hiềm, - Những Sa-môn Thích tử nầy không có từ tâm, sát hại mạng loài trùng. Bên ngoài tự xưng là ta tu chánh pháp. Như vậy có gì là chánh pháp? Dùng nước có tạp trùng.

Các Tỳ-kheo nghe, trong đó có vị thiểu dục tri túc, sống hạnh đầu đà, ưa học giỏi, biết tầm quý, hiềm trách nhóm sáu Tỳ-kheo, - Tại sao các thầy không có từ tâm, uống nước có trùng, hại mạng sống?

Các Tỳ-kheo đến chỗ Đức Thế Tôn, đánh lê dưới chân Phật, rồi ngồi qua một bên, đem nhân duyên này bạch đầy đủ lên Đức Thế Tôn. Đức Thế Tôn liền vì nhân duyên này tập hợp Tăng Tỳ-kheo, quở trách nhóm sáu Tỳ-kheo:

- Việc các ông làm là sai quấy, chẳng phải oai nghi, chẳng phải pháp Sa-môn, chẳng phải tịnh hạnh, chẳng phải hạnh tùy thuận, làm điều không nên làm. Tại sao uống và dùng nước có tạp trùng, hại mạng

>47. Xem Ba-dật-đề 19

sống?

Đức Thế Tôn dùng vô số phương tiện quở trách nhóm sáu Tỳ-kheo rồi, bảo các Tỳ-kheo:

- Những kẻ ngu si này, là nơi trồng nhiều giống hữu lậu, là kẻ phạm giới này ban đầu. Từ nay về sau, Ta vì các Tỳ-kheo kiết giới, gồm mười cú nghĩa, cho đến câu chánh pháp tồn tại lâu dài.

Muốn nói giới nên nói như vậy:

Tỳ-kheo nào, uống nước hoặc dùng nước có tạp trùng, Ba-dật-đê.

Thế Tôn vì các Tỳ-kheo kiết giới như vậy. Bấy giờ, các Tỳ-kheo

không biết nước có trùng hay không có, sau mới biết là có, nên tác pháp sám Ba-dật-đê, hoặc có vị e sợ nên bạch Phật. Phật dạy:

- Không biết thì không phạm.

Từ nay trở đi nên nói giới như vậy:

Tỳ-kheo nào, biết nước có tạp trùng mà uống nước hoặc dùng, Ba-dật-đê.

B. GIỚI TUỐNG

Tỳ-kheo: Nghĩa như trên.

Tỳ-kheo kia biết nước có tạp trùng mà uống hoặc dùng, phạm Ba-dật-đê. Ngoài nước ra, tạp trùng trong nước gạo, trong chất đắng, chất rượu, trong sữa trong, trong nước lúa mạch mà uống hoặc dùng, đều phạm Ba-dật-đê.

Nước có trùng, tưởng là có trùng mà dùng, Ba-dật-đê. Nước có trùng mà nghi, Đột-kiết-la. Nước không trùng, tưởng là nước có trùng, Đột-kiết-la. Nước không trùng mà nghi, Đột-kiết-la.

Tỳ-kheo-ni, Ba-dật-đê. Thức-xoa-ma-na, Sa-di, Sa-di-ni, Đột-kiết-la. Đó gọi là phạm.

Sự không phạm: Trước không biết có trùng; tưởng là không trùng, hoặc có loài trùng lớn, khua động nước nó tránh đi; hoặc nước lọc rồi mới uống thì không phạm.

Người không phạm: Phạm lần đầu tiên khi chưa chế giới; si cuồng, loạn tâm, thống não, bức bách^{>48}.